TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM B** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST - DS	*Tam B, ngày 01 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 2 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2022/TLST - DS ngày 17 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: 1/ Ông **Phan Thanh B**, sinh năm 1984

Nơi cư trú: ấp 10, xã ML, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long

2/ Bà **Huỳnh Thị Thu L**, sinh năm 1964

Nơi cư trú: ấp Cây Bàng, xã Mỹ Thạnh Trung, huyện Tam B, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo ủy quyền của anh B, bà L: Anh **Nguyễn Khắc H**, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long

- Bị đơn: Ông **Lê Quang M**, sinh năm 1987

Nơi cư trú: ấp CB, xã MTT, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phan Thanh B, bà Huỳnh Thị Thu L có anh Nguyễn Khắc H làm đại diện theo ủy quyền và ông Lê Quang M thống nhất thỏa thuận như sau:

Ông Lê Quang M đồng ý mở cho nguyên đơn ông Phan Thanh B, bà Huỳnh Thị Thu L đường nước ngầm chiều ngang 1m, chiều dài 38,30m , độ sâu là 0,8m, đường kính ống nước 0,4m có diện tích 38m^2, thuộc chiết thửa 36 – 2 thuộc tờ bản đồ số 5, loại đất ở và trồng cây lâu năm, tọa lạc ấp Cây Bàng, xã Mỹ Thạnh Trung, huyện Tam B, tỉnh Vĩnh Long

do ông Lê Quang M đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, có kích thức hình thể đường nước qua các mốc A – 2 – 3 – B – A. (*Kèm theo trích đo bản đồ địa chính khu đất*).

Ông Phan Thanh B, bà Huỳnh Thị Thu L được quyền sử dụng hạn chế quyền sử dụng đất do ông Lê Quang M đứng tên đối với phần đất mở đường nước là 38m^2 mà ông Phan Thanh B, bà Huỳnh Thị Thu L được sử dụng làm đường nước.

* *Về chi phí giám định đất*: Ông B và bà L đồng ý tự nguyện nộp số tiền là 4.540.000đồng. Mỗi người nộp là 2.270.000đồng. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng ông B, bà L đã nộp mỗi người là 4.995.000đồng nên ông B, bà L mỗi người được nhận lại số tiền còn thừa là 2.725.000đồng (đã nhận xong).

* Về án phí: Ông B phải chịu 75.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, bà L phải chịu 75.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm và bị đơn ông M phải nộp 150.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông B tự nguyện nộp 300.000đồng. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số No 0010513 ngày 17/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam B nên ông B không phải nộp thêm.

Hoàn lại cho bà L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số No 0010514 ngày 17/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam B;
- Chi cục THADS huyện Tam B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Thị Hồng Chi